

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. Thông tin về môn học

- 1.1. Tên môn học: **Lý luận Nhà nước và pháp luật** Mã môn học: **BLAW1301**
1.2. Khoa phụ trách: **Khoa Kinh tế và Luật**
1.3. Số tín chỉ: **3 tín chỉ lý thuyết**

2. Mô tả môn học

Ngoài Bài nhập môn, môn học có 12 chuyên đề, cơ cấu thành 12 bài; trang bị những kiến thức quan trọng về sự hình thành nhà nước, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước trong lịch sử; xác định được vai trò, vị trí của nhà nước trong hệ thống chính trị; nắm được khái quát về bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam.

Trang bị khá nhiều kiến thức chung về pháp luật. Người học sẽ có được cái nhìn toàn cảnh các vấn đề lý luận về pháp luật. Qua đó, nắm được nguồn gốc, bản chất, đặc điểm của pháp luật nhằm phân biệt được pháp luật với các hiện tượng khác. Đặc biệt, phần này giới thiệu và phân tích sâu sắc các chế định pháp luật về: *hệ thống pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, áp dụng pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý*

3. Mục tiêu môn học

Giúp sinh viên nắm được hệ thống các kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các khoa học pháp lý chuyên ngành. Đây là một trong những điều kiện có tính tiên quyết làm nền tảng cho việc nghiên cứu các môn học sau này, đặc biệt là các học phần về Luật.

3.1. Mục tiêu tổng quát:

Học xong môn này, sinh viên sẽ hiểu biết một cách sâu sắc các kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

* Kiến thức:

- Về Nhà nước: SV biết được những yếu tố liên quan đến việc hình thành và phát triển của Nhà nước, như: nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, vai trò của nhà nước; hiểu được sự khác nhau cơ bản giữa các hình thức nhà nước và các kiểu nhà nước trên thế giới.

- Về pháp luật: SV hiểu được các thuật ngữ pháp lý, các chế định pháp luật mà trước đó còn rất mơ hồ, trừu tượng, như: hệ thống pháp luật, hình thức pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý,...

* **Kỹ năng:** Biết vận dụng kiến thức từ môn học vào thực tiễn. Trên cơ sở đó, xác định được một quốc gia nào đó thuộc hình thức nào, có bản chất gì,... Về pháp luật, biết sử dụng các thuật ngữ pháp lý đúng ngữ cảnh, không nhầm lẫn qua lại khi sử dụng các thuật ngữ pháp lý, đồng thời giải quyết được những tình huống pháp luật đơn giản.

* **Thái độ:** Nhận thức đúng đắn về vị trí và vai trò của môn học trong hệ thống khoa học pháp lý nói chung cũng như trong chương trình đào tạo Cử nhân Luật nói riêng để xác định được ngay từ đầu một thái độ học tập nghiêm túc.

4. Nội dung môn học

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
Bài 1. Bài nhập môn	1. Vị trí của môn học trong hệ thống khoa học xã hội và khoa học pháp lý 2. Đối tượng nghiên cứu 3. Phương pháp nghiên cứu 4. Ý nghĩa và yêu cầu của môn học	Xác định được phạm vi, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu của môn học. Qua đó, nhận biết được ý nghĩa và cách tiếp cận môn học.	01	01	0	0	<i>Chương 1, GT LLNN&P L</i>
Bài 2. Nguồn gốc của Nhà nước và pháp luật	1. Nguồn gốc của Nhà nước 2. Nguồn gốc của Pháp luật	Nắm được các quan điểm khác nhau về nguồn gốc nhà nước và pháp luật; đồng thời hiểu biết sâu sắc vấn đề này theo quan điểm của CN Mác-Lênin.	04	03	01	0	<i>Chương II, GT LLNN&P L</i>
Bài 3. Bản chất, đặc điểm của Nhà nước và pháp luật	1. Bản chất, đặc điểm của Nhà nước 2. Bản chất, đặc điểm của Pháp luật	Xác định được bản chất của nhà nước và pháp luật nhằm phân biệt với các thiết chế chính trị khác. Bài học cũng trang bị những kiến thức có tính phương pháp luận, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các môn luật chuyên ngành.	04	03	01	0	<i>Chương III, IV, GT LLNN&P L</i>

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
Bài 4. Kiểu Nhà nước và pháp luật	<p>1. Kiểu nhà nước</p> <p>1.1. Khái niệm Kiểu nhà nước</p> <p>1.2. Sự thay thế Kiểu nhà nước</p> <p>1.3. Các kiểu nhà nước trong lịch sử</p> <p>2. Kiểu pháp luật</p> <p>2.1. Khái niệm kiểu pháp luật</p> <p>2.2. Sự thay thế các kiểu pháp luật</p> <p>2.3. Các kiểu pháp luật trong lịch sử</p>	<p>- Cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểu nhà nước. Qua đó, hiểu được các kiểu NN và sự thay thế các kiểu NN trong lịch sử.</p> <p>- Cung cấp những kiến thức cơ bản để phân biệt được bản chất của các kiểu pháp luật trong lịch sử.</p> <p>- Nhận biết được tính kế thừa của pháp luật trong quá trình phát triển.</p>	04	03	01	0	<i>Chương II, IV, GT LLNN&P L.</i>
Bài 5. Hình thức Nhà nước và hình thức pháp luật	<p>1. Hình thức của nhà nước</p> <p>1.1. Khái niệm</p> <p>1.2. Các yếu tố tạo nên hình thức NN</p> <p>1.3. Hình thức NN tồn tại trong các kiểu nhà nước</p> <p>2. Hình thức của pháp luật</p> <p>2.1. Khái niệm</p> <p>2.2. Các hình thức pháp luật cơ bản</p>	<p>Hiểu được các yếu tố tạo nên <i>Hình thức NN</i>, đồng thời xác định được các hình thức nhà nước trong lịch sử. Qua đó, liên hệ với hình thức của một số nhà nước trên thế giới.</p>	04	03	01	0	<i>Chương III, IV GT LLNN&P L.</i>
Bài 6. Nhà nước CHXHCN Việt Nam	<p>1. Bản chất, hình thức, kiểu nhà nước CHXHCN Việt Nam</p> <p>2. Chức năng của nhà nước CHXHCNVN</p> <p>3. Tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt</p>	<p>Xác định được bản chất, hình thức, chức năng và bộ máy của NN Việt Nam, làm nền tảng cho việc nghiên cứu phần <i>Bộ máy Nhà nước Việt Nam</i> trong Luật Hiến pháp.</p>	04	03	01	0	<i>Chương XII, GT LLNN&P L</i>

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
	Nam						
Bài 7. Hệ thống pháp luật	1. Khái niệm Hệ thống pháp luật 2. Cấu trúc của hệ thống pháp luật 3. Các tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thiện hệ thống pháp luật 4. Hệ thống hóa pháp luật 5. Các hệ thống pháp luật lớn trên thế giới	- Trang bị các kiến thức tổng quát về hệ thống PL và các yếu tố cấu thành của PL. Qua đó, nhận biết được mối quan hệ giữa các chế định pháp luật. - Giới thiệu khái quát về các hệ thống pháp luật lớn trên thế giới.	04	03	01	0	<i>Chương XVII, GT LLNN&P L</i>
Bài 8. Quy phạm pháp luật	1. Khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật 2. Phân loại các quy phạm pháp luật 3. Các bộ phận cấu thành của quy phạm pháp luật	- Hiểu được quy phạm pháp luật do NN ban hành, dùng để điều chỉnh các quan hệ XH; đồng thời phân biệt được QPPL với các quy phạm khác. - Phân tích được các bộ phận cấu thành của QPPL.	04	03	01	0	<i>Chương XVI, GT LLNN&P L</i>
Bài 9. Quan hệ pháp luật	1. Khái niệm, đặc điểm quan hệ PL 2. Thành phần (cấu trúc) của 1 quan hệ pháp luật 3. Căn cứ làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật	- Hiểu được sự hình thành của quan hệ PL và xác định được đâu là quan hệ PL, sự khác nhau giữa quan hệ PL với quan hệ XH. - Phân tích được các yếu tố cấu thành quan hệ PL, đặc biệt là yếu tố về chủ thể.	04	03	01	0	<i>Chương XIX, GT LLNN&P L</i>
Bài 10. Thực hiện pháp luật và	1. Khái niệm và các hình thức thực hiện pháp luật	Nắm được các khái niệm quan trọng trong bài nhằm phân biệt được các loại	04	03	01	0	<i>Chương XX., GT LLNN&P L</i>

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
áp dụng pháp luật	2. Áp dụng pháp luật 3. Mối quan giữa THPL với ADPL và các hình thức THPL khác	hành vi pháp lý khác nhau của chủ thể					
Bài 11. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	1. Vi phạm pháp luật 2. Trách nhiệm pháp lý 3. Mối quan giữa Vi phạm pháp luật với Trách nhiệm pháp lý	- Xác định được các yếu tố cấu thành của hành vi vi phạm pháp luật, nhằm tự ý thức, tự điều chỉnh hành vi của mình – một người có đầy đủ năng lực chủ thể. - Xác định được trách nhiệm pháp lý của người vi phạm pháp luật phải gánh chịu khi thực hiện hành vi vi phạm PL.	04	03	01	0	<i>Chương XXI, GT LLNN&P L</i>
Bài 12. Ý thức pháp luật, pháp chế XHCN và Cơ chế điều chỉnh pháp luật	1. Ý thức pháp luật 2. Pháp chế XHCN 3. Cơ chế Điều chỉnh pháp luật	- Xác định được vai trò của ý thức pháp luật trong việc ban hành và thực hiện pháp luật. - Nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật. - Nắm được mối quan hệ biện chứng ở trạng thái động, giữa các yếu tố trong cơ chế điều chỉnh pháp luật.	04	03	01	0	<i>Chương XVIII, XXII, XXIII, GT LLNN&P L</i>
Tổng cộng			45	34	11	00	

5. Học liệu

5.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Trường Đại học Luật Hà Nội (2013), *Giáo trình Lý luận Nhà nước và Pháp luật*, Nxb Tư pháp.

5.2. Tài liệu tham khảo

- [2] Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (2008);
- [3] Trường Đại học Luật TP.HCM (2012), *Tập bài giảng lý luận về pháp luật*, Lưu hành nội bộ.
- [4] Một số bài Tạp chí chuyên ngành do GV giới thiệu trong chương trình học.

6. Đánh giá kết quả học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

STT	Điểm thành phần	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ	30%
2	Thi kiểm tra cuối kỳ	70%
	Điểm tổng kết môn học <i>(Điểm kiểm tra giữa kỳ * 30% + Điểm thi cuối kỳ * 70%)</i>	100%

Ghi chú:

- *Điểm kiểm tra giữa kỳ: Là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.*
- *Điểm thi kiểm tra cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.*

7. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Bài 1. Bài nhập môn Bài 2. Nguồn gốc của Nhà nước và pháp luật	
2	Buổi 2	Bài 3. Bản chất, đặc điểm của Nhà nước và pháp luật	
3	Buổi 3	Bài 4. Kiểu Nhà nước và pháp luật <i>(Bài tập nhóm)</i>	
4	Buổi 4	Bài 5. Hình thức Nhà nước và hình thức pháp luật <i>(Bài tập nhóm)</i>	
5	Buổi 5	Bài 6. Nhà nước CHXHCN Việt Nam <i>(Bài tập nhóm)</i>	
6	Buổi 6	Bài 7. Hệ thống pháp luật	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
		<i>(Kiểm tra giữa kỳ)</i>	
7	Buổi 7	Bài 8. Quy phạm pháp luật <i>(Bài tập nhóm)</i>	
8	Buổi 8	Bài 9. Quan hệ pháp luật Bài 10. Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật <i>(Bài tập nhóm)</i>	
9	Buổi 9	Bài 11. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý <i>(Bài tập nhóm)</i>	
10	Buổi 10	Bài 12. Ý thức pháp luật, pháp chế XHCN và Cơ chế điều chỉnh pháp luật	

7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,5 tiết/buổi)

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
1	Buổi 1	Bài 1. Bài nhập môn Bài 2. Nguồn gốc của Nhà nước và pháp luật	
2	Buổi 2	Bài 3. Bản chất, đặc điểm của Nhà nước và pháp luật	
3	Buổi 3	Bài 4. Kiểu Nhà nước và pháp luật <i>(Bài tập nhóm)</i>	
4	Buổi 4	Bài 5. Hình thức Nhà nước và hình thức pháp luật	
5	Buổi 5	Bài 5 (tiếp theo) <i>(Bài tập nhóm)</i>	
6	Buổi 6	Bài 6. Nhà nước CHXHCN Việt Nam	
7	Buổi 7	Bài 7. Hệ thống pháp luật	
8	Buổi 8	Bài 8. Quy phạm pháp luật	
9	Buổi 9	Bài 9. Quan hệ pháp luật	
10	Buổi 10	Bài 10. Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật	

STT	Buổi học	Nội dung	Ghi chú
11	Buổi 11	Bài 11. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	
12	Buổi 12	Bài 11 (tiếp theo) <i>(Bài tập nhóm)</i>	
13	Buổi 13	Bài 12. Ý thức pháp luật, pháp chế XHCN và Cơ chế điều chỉnh pháp luật	3 tiết

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Dư Ngọc Bích